

Kon Tum, ngày 31 tháng 3 năm 2020

Số: 840 /QCPH-CT-STNMT



## QUY CHẾ PHỐI HỢP

**Trong công tác quản lý các khoản thu từ đất,  
tài nguyên khoáng sản, tài nguyên nước và thu hồi  
nợ đọng thuế trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

Căn cứ Luật Quản lý thuế, Luật sửa đổi, bổ sung Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 09/01/2020 của UBND tỉnh Kon Tum ban hành “Quy chế phối hợp trong công tác thu ngân sách nhà nước”;

Cục Thuế tỉnh Kon Tum, Sở Tài nguyên và Môi trường thống nhất ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý các khoản thu từ đất, tài nguyên khoáng sản, tài nguyên nước và thu hồi nợ đọng thuế trên địa bàn tỉnh Kon Tum như sau:

### Chương I

#### QUY ĐỊNH CHUNG

##### Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế này quy định nội dung, trình tự và hình thức phối hợp giữa Cục Thuế và Sở Tài nguyên Môi trường trong công tác quản lý các khoản thu từ đất, tài nguyên khoáng sản, tài nguyên nước và thu hồi nợ đọng thuế trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Các nội dung trong công tác phối hợp không quy định tại Quy chế này được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 09/01/2020 của UBND tỉnh Kon Tum và quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

##### Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Quy chế này áp dụng đối với Cục Thuế và các Chi cục Thuế trực thuộc Cục Thuế (gọi tắt là cơ quan Thuế), Sở Tài nguyên và Môi trường và các Phòng chức năng, các cơ quan trực thuộc Sở (gọi tắt là cơ quan Tài nguyên và Môi trường).

- Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất.

### **Điều 3. Nguyên tắc phối hợp**

- Được thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan tham gia phối hợp và những quy định của pháp luật có liên quan.

- Dựa trên nguyên tắc sử dụng chữ ký số trong quá trình trao đổi thông tin giữa các bên theo quy định tại Khoản 1 Điều 4 Văn bản số 2293/QCPH-CT-STNMT ngày 27/9/2018 hoặc bằng văn bản hành chính theo quy định hiện hành đối với hồ sơ, tài liệu của người sử dụng đất là các tổ chức.

Trường hợp không thể trao đổi thông tin theo hình thức điện tử để xác định nghĩa vụ tài chính thì hai cơ quan có thể trao đổi thông tin với nhau bằng hồ sơ giấy theo quy định hiện hành.

### **Điều 4. Nội dung phối hợp**

Theo quy định tại Điều 3 Quy chế phối hợp trong công tác thu ngân sách nhà nước ban hành kèm theo Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 09/01/2020 của UBND tỉnh Kon Tum. Nội dung cụ thể được quy định tại Điều 5 Quyết định này.

## **Chương II**

### **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

#### **Điều 5. Trao đổi thông tin về người sử dụng đất không đưa đất vào sử dụng hoặc chậm tiến độ thực hiện dự án**

##### ***a. Trách nhiệm của cơ quan Tài nguyên và Môi trường:***

- Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với UBND cấp huyện rà soát các dự án đã được nhà nước giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất nhưng không đưa đất vào sử dụng hoặc chậm tiến độ sử dụng đất theo dự án đầu tư kể từ ngày được bàn giao đất hoặc từ ngày có quyết định giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất; chủ trì, phối hợp với cơ quan Thuế và các cơ quan có liên quan tiến hành kiểm tra, thanh tra việc quản lý, sử dụng đất của các tổ chức, cá nhân để kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm và xử lý theo quy định; Cung cấp thông tin đến Cục Thuế để phục vụ công tác quản lý thuế, thông tin cung cấp bao gồm: thời điểm chủ đầu tư đưa đất vào sử dụng, tiến độ thực hiện dự án và thời gian không đưa đất vào sử dụng.

- Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu UBND tỉnh thực hiện công khai trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh về các dự án không đưa đất vào sử dụng hoặc chậm tiến độ sử dụng đất so với tiến độ ghi trong dự án đầu tư theo quy định.

##### ***b. Trách nhiệm của cơ quan Thuế:***

Trên cơ sở thông tin về việc người sử dụng đất không đưa đất vào sử dụng hoặc chậm tiến độ sử dụng đất do Sở Tài nguyên và Môi trường cung cấp, Cục Thuế thông báo nghĩa vụ tài chính về đất đai theo quy định; Trường hợp người

nộp thuế không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ các khoản nghĩa vụ tài chính theo thông báo của cơ quan Thuế thì thực hiện các biện pháp cưỡng chế theo quy định của pháp luật; Nếu người nộp thuế tiếp tục không chấp hành thì lập đầy đủ hồ sơ chuyển Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu UBND tỉnh xem xét thu hồi đất theo quy định.

## **Điều 6. Trao đổi thông tin về tài sản trên đất khi chuyển nhượng quyền sử dụng đất**

### ***a. Trách nhiệm của cơ quan Tài nguyên và Môi trường:***

- Sở Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo các cơ quan trực thuộc khi tiếp nhận hồ sơ chuyển nhượng quyền sử dụng đất, trường hợp tài sản trên đất chưa được cấp quyền sở hữu thì vận động, hướng dẫn người sử dụng đất thực hiện kê khai đầy đủ thông tin về nhà (cấp nhà, kết cấu nhà, diện tích nhà, năm xây dựng, giá trị nhà chuyển nhượng), cây trồng lâu năm (loại cây trồng, năm trồng, giá chuyển nhượng) trên Tờ khai thuế thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản; Đề nghị Ủy ban nhân dân cấp xã, công chức Địa chính xác nhận hiện trạng tài sản trên đất (khi hồ sơ chuyển nhượng chưa có thông tin về tài sản trên đất); Hướng dẫn người sử dụng đất hoàn chỉnh Tờ khai thuế; Đồng thời xác nhận trên Phiếu chuyển thông tin địa chính về việc có hay không có tài sản trên đất trước khi chuyển hồ sơ địa chính cho cơ quan Thuế;

- Sở Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo Văn phòng Đăng ký đất đai định kỳ hàng tuần tổng hợp báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường các hồ sơ chuyển nhượng quyền sử dụng đất nhưng trên Tờ khai thuế thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản không thể hiện có tài sản trên đất. Trên cơ sở các thông tin này, Sở Tài nguyên và Môi trường đề xuất Cục Thuế tỉnh phối hợp kiểm tra thực tế, xử lý theo quy định pháp luật.

- Trường hợp cơ quan Thuế có thông tin về tài sản trên đất và đã có biên bản làm việc với người nộp thuế chuyển cơ quan Tài nguyên và Môi trường thì bổ sung thông tin về tài sản trên đất trên Phiếu chuyển thông tin địa chính để làm cơ sở xác định nghĩa vụ tài chính theo quy định.

### ***b. Trách nhiệm của cơ quan Thuế:***

- Chủ động phối hợp với các cơ quan có liên quan để nắm bắt các thông tin về tài sản trên đất của người sử dụng đất, trường hợp thông tin do cơ quan Thuế thu thập được và thông tin do cơ quan Tài nguyên & Môi trường chuyển sang khác nhau thì tiến hành lập biên bản làm việc xác nhận với người nộp thuế và gửi thông tin kịp thời cho cơ quan Tài nguyên và Môi trường để bổ sung, điều chỉnh thông tin trên Phiếu chuyển thông tin địa chính;

- Kiểm tra tính hợp lệ, đầy đủ của hồ sơ; Trường hợp hồ sơ chưa đảm bảo, cơ quan Thuế đề nghị cơ quan Tài nguyên và Môi trường hoàn chỉnh, bổ sung thông tin theo quy định; xác định nghĩa vụ tài chính đối với người sử dụng đất theo đúng thời hạn quy định.

- Chỉ đạo các Chi cục Thuế tham mưu Ủy ban nhân nhân các huyện, thành phố ban hành văn bản chỉ đạo Ủy ban nhân nhân các xã, phường, thị trấn hoặc ban hành quy chế phối hợp giữa Chi cục Thuế và các cơ quan chuyên môn của huyện, thành phố trong công tác thu NSNN trên địa bàn, trong đó có nội dung: Ủy ban nhân nhân các huyện, thành phố chỉ đạo Ủy ban nhân nhân các xã, phường, thị trấn xác nhận thông tin hiện trạng tài sản trên đất (nhà, công trình, cây trồng trên đất) tại phần II Đơn đăng ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (Mẫu 04a/ĐK) kèm theo Quyết định số 24/QĐ-UBND ngày 14/01/2020 của UBND tỉnh Kon Tum; Ủy ban nhân nhân các xã, phường, thị trấn chỉ đạo công chức Địa chính kiểm tra, xác nhận các thông tin về tài sản trên đất trước khi trình UBND xã, phường, thị trấn ký tên, đóng dấu.

- Phối hợp kiểm tra thực tế, xác minh về tài sản trên đất đối với một số hồ sơ chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo đề nghị của cơ quan Tài nguyên và Môi trường.

**Điều 7. Phối hợp thu nợ khi thực hiện các thủ tục gia hạn thời hạn thuê đất, chuyển nhượng tài sản gắn liền với đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất, chuyển nhượng dự án đầu tư...**

***a. Trách nhiệm của cơ quan Tài nguyên và Môi trường:***

- Căn cứ thông tin người sử dụng đất đang còn nợ tiền thuế do cơ quan Thuế cung cấp; cơ quan Tài nguyên và Môi trường yêu cầu người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ thuế khi thực hiện các thủ tục gia hạn thời hạn thuê đất, chuyển nhượng tài sản gắn liền với đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất, chuyển nhượng dự án đầu tư;

- Không làm thủ tục chuyển nhượng, gia hạn quyền sử dụng đất khi người sử dụng đất đang còn nợ đọng tiền thuế.

***b. Trách nhiệm của cơ quan Thuế:***

- Định kỳ hàng quý trước ngày 15 của tháng đầu quý sau, cơ quan Thuế gửi danh sách người nộp thuế đang còn nợ tiền thuế của các khoản thu từ đất, tiền cấp quyền khai thác khoáng sản cho cơ quan Tài nguyên và Môi trường để phối hợp thu hồi nợ thuế theo quy định.

- Xác nhận hoàn thành nghĩa vụ thuế cho người sử dụng đất theo đề nghị của cơ quan Tài nguyên và Môi trường khi thực hiện các thủ tục gia hạn thời hạn thuê đất, chuyển nhượng tài sản gắn liền với đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất, chuyển nhượng dự án đầu tư.

**Điều 8. Phối hợp, cung cấp thông tin trong lĩnh vực khai thác tài nguyên, khoáng sản, tài nguyên nước**

***a. Trách nhiệm của cơ quan Tài nguyên và Môi trường:***

- Định kỳ hàng tháng, cung cấp cho Cục Thuế các thông tin để quản lý thu thuế sau:

+ Giấy phép khai thác khoáng sản, tận thu khoáng sản đã cấp cho tổ chức, cá nhân;

+ Giấy phép khai thác TN nước đã cấp cho các tổ chức, cá nhân;

+ Thông tin tổ chức, cá nhân được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép sử dụng khối lượng đá sau nổ mìn;

+ Bản xác nhận đăng ký khu vực, công suất, khối lượng, phương pháp, thiết bị và kế hoạch khai thác khoáng sản trong diện tích dự án xây dựng công trình.

- Phối hợp thanh tra, kiểm tra thực tế tại các điểm mỏ khai thác, kho bãi khoáng sản theo kế hoạch hoặc đột xuất để kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm và xử lý theo quy định:

+ Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của cơ quan Thuế, cơ quan Tài nguyên và Môi trường phối hợp cử công chức tham gia kiểm tra, thanh tra tình hình chấp hành nghĩa vụ thuế của các tổ chức, cá nhân có hoạt động khai thác và kinh doanh khoáng sản theo đề nghị của cơ quan thuế và chịu trách nhiệm chính trong xác định sản lượng khoáng sản khai thác thực tế, tồn kho,... làm căn cứ để tính thu thuế theo quy định.

+ Kiểm tra, xử lý theo thông báo của Cục Thuế đối với các đơn vị sử dụng khoáng sản không có nguồn gốc hợp pháp hoặc đơn vị khai thác kê khai tính thuế không phù hợp với giấy phép khai thác. Khi có kết quả xử lý, thông báo bằng văn bản để Cục Thuế biết, phối hợp quản lý thu thuế.

+ Đình chỉ khai thác, không gia hạn hoặc điều chỉnh bổ sung giấy phép, thu hồi giấy phép theo quy định tại Luật khoáng sản đối với các cơ sở khai thác còn nợ thuế theo thông báo của cơ quan thuế. Khi có kết quả xử lý, thông báo bằng văn bản để Cục Thuế biết, phối hợp quản lý thu thuế.

- Tăng cường công tác quản lý, đôn đốc các cơ sở khai thác khoáng sản lắp đặt và vận hành hệ thống trạm cân và camera theo đúng quy định, lưu trữ đầy đủ các số sách, chứng từ, hình ảnh để phục vụ cho công tác thanh kiểm tra đối chiếu số liệu khi cần thiết, trường hợp khi kiểm tra hệ thống giám sát trạm cân và camera phát hiện sự chênh lệch số liệu so với số liệu nộp thuế thì thông báo cho Cục Thuế phối hợp truy thu, xử lý vi phạm theo quy định về quản lý thuế.

- Cung cấp thông tin về khối lượng khoáng sản khai thác mà cơ quan TN-MT có được từ khai thác dữ liệu trạm cân và hệ thống camera giám sát để đối chiếu, quản lý thu thuế theo đề nghị của cơ quan Thuế.

### **b. Trách nhiệm của cơ quan Thuế**

Phối hợp với cơ quan Tài nguyên và Môi trường khi kiểm tra, thanh tra tình hình chấp hành nghĩa vụ thuế của các tổ chức, cá nhân có hoạt động khai thác và kinh doanh khoáng sản.

- Sử dụng dữ liệu từ trạm cân và hệ thống camera giám sát do cơ quan Tài nguyên và Môi trường cung cấp là một trong những căn cứ để quản lý thu thuế.

Trường hợp dữ liệu từ trạm cân và hệ thống camera giám sát do cơ quan Tài nguyên và Môi trường cung cấp không phù hợp với số liệu đã kê khai thuế thì cơ quan thuế phối hợp với cơ quan TN-MT để làm rõ và đề xuất xử lý theo quy định.

- Trong quá trình phân tích hồ sơ khai thuế, thanh tra, kiểm tra tại trụ sở người nộp thuế, nếu phát hiện có dấu hiệu khối lượng khoáng sản kê khai thuế không đúng với thực tế khai thác, cơ quan Thuế có văn bản đề nghị cơ quan Tài nguyên và Môi trường cùng cấp phối hợp kiểm tra thực tế tại kho bãi và địa điểm khai thác.

- Căn cứ thông tin do Sở Tài nguyên và Môi trường cung cấp thực hiện đối chiếu sản lượng khoáng sản trên giấy phép và sản lượng thực tế khai thác (*sản lượng kê khai thuế và sản lượng đơn vị khai thác báo cáo Sở Tài nguyên và môi trường*), Trường hợp cơ sở khai thác kê khai sản lượng khoáng sản tính thuế không phù hợp với giấy phép khai thác đã cấp thì:

+ Nếu sản lượng khoáng sản kê khai thuế lũy kế vượt trữ lượng theo giấy phép khai thác, đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường xác định thêm tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp và xử lý việc khai thác vượt trữ lượng, công suất theo quy định;

+ Nếu sau 12 tháng kể từ ngày dự kiến bắt đầu khai thác theo giấy phép, người nộp thuế không kê khai thuế hoặc sản lượng kê khai thuế không phát sinh, hay có phát sinh nhưng nhỏ hơn 50% công suất theo giấy phép, đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra thực tế khai thác để xử lý theo Điều 58, Luật khoáng sản.

## **Điều 9. Phối hợp, cung cấp thông tin trong công tác thu hồi thuế nợ**

### ***a. Trách nhiệm của cơ quan Tài nguyên và Môi trường:***

- Cung cấp thông tin về tình hình thuê đất, về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu bất động sản theo đề nghị của cơ quan Thuế để xác định nghĩa vụ tài chính và thu hồi nợ đọng thuế;

- Tham mưu UBND tỉnh: thu hồi đất theo đề nghị của cơ quan Thuế đối với tổ chức không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất mà đã bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền cưỡng chế thực hiện nghĩa vụ tài chính nhưng không chấp hành; thu hồi Quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản của các đơn vị còn nợ tiền thuế, nợ các khoản thu về khoáng sản theo đề nghị của cơ quan thuế;

- Phối hợp đình chỉ khai thác, không gia hạn hoặc điều chỉnh bổ sung giấy phép, thu hồi giấy phép theo quy định tại Luật khoáng sản đối với cơ sở khai thác còn nợ thuế, nợ tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo đề nghị của cơ quan thuế;

- Chủ trì tính, thẩm định lại số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp và thông báo cho cơ quan thuế để có cơ sở xử lý khoản nợ tiền cấp quyền khai thác khoáng sản của đơn vị không triển khai dự án.

### **b.Trách nhiệm của cơ quan Thuế**

Đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu đề xuất UBND tỉnh:

- Thu hồi đất đối với tổ chức không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định của pháp luật mà đã bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền cưỡng chế thực hiện nghĩa vụ tài chính nhưng không chấp hành;

- Đình chỉ khai thác, không gia hạn hoặc điều chỉnh bổ sung giấy phép, thu hồi giấy phép theo quy định tại Luật khoáng sản đối với cơ sở khai thác còn nợ thuế, tiền cấp quyền khai thác khoáng sản.

- Thu hồi Quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản của các đơn vị còn nợ tiền thuế, nợ các khoản thu về khoáng sản

### **Điều 10. Phối hợp luân chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai**

Cơ quan Thuế và cơ quan Tài nguyên và Môi trường tiếp tục thực hiện nghiêm túc các quy định hướng dẫn tại Thông tư liên tịch số 88/2016/TTLT/BTC-BTNMT ngày 22/6/2016 của Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường và Quyết định số 05/2017/QĐ-UBND ngày 23/01/2017 của UBND tỉnh Kon Tum quy định về quy trình luân chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai của người sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Trường hợp quá thời gian 20 ngày làm việc kể từ ngày UBND tỉnh ban hành Quyết định giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, chuyển hình thức sử dụng đất, gia hạn sử dụng đất mà người sử dụng đất không thực hiện kê khai để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai thì cơ quan Tài nguyên và Môi trường chuyển hồ sơ địa chính đến cơ quan Thuế xác định các khoản nghĩa vụ tài chính theo quy định.

## **Chương III**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 11. Hiệu lực thi hành**

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Cục trưởng Cục Thuế, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện và chỉ đạo các đơn vị cấp dưới thực hiện nội dung của Quy chế.

Định kỳ 06 tháng hàng năm, các đơn vị phải tổng hợp báo cáo khó khăn vướng mắc và đề xuất hướng xử lý về Cục Thuế, Sở Tài nguyên và Môi trường để rà soát, trao đổi kinh nghiệm và có hướng khắc phục, xử lý.

Hàng năm hai cơ quan cùng phối hợp tổ chức sơ kết hoặc tổng kết những nội dung liên quan đến phạm vi quy chế phối hợp để triển khai thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của mỗi cơ quan.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị trực tiếp thực hiện cùng trao đổi khắc phục. Trường hợp không giải quyết được, các đơn vị có liên quan kịp thời phản ánh về Cục Thuế tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo và đề xuất UBND tỉnh xem xét, giải quyết ./.

**SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**  
**GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Văn Lộc**

**CỤC THUẾ TỈNH KON TUM**  
**CỤC TRƯỞNG**



**Lê Minh Nhựt**

**Nơi nhận:**

- Cục Thuế tỉnh Kon Tum;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Lưu: VT (6b).